

Canada

Trong đời thơ gởi đến bạn học hữu và báo chí đời ngày Chánh t 2-12-2001, nhà văn Phan Nhát Nam thông báo cho biết Tokyo University of Foreign Studies (Đại Học Đông Kinh Nghiên Cứu Ngoại Vá) sẽ tổ chức một cuộc hội luận vào ngày 14-1-2002 với đề tài “The Memory of the War: The Vietnam War, which is not a Hollywood Movie” (Hội thảo chiến tranh: Chiến tranh Việt Nam, không phải là một phim Hollywood). Chương trình được tính như sau:

1. Ký ức của binh sĩ nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa
2. Quân Hàn Quốc trong chiến tranh Việt Nam
3. Ký ức chiến tranh ở Nhật Bản và Phong trào chống chiến tranh
4. Chiến tranh Việt Nam đối với Mao Trạch Đông
5. Ký ức của binh sĩ nước Việt Nam Cộng Hòa.

Cũng theo tin trên, ban tổ chức đã mời nhà văn Phan Nhát Nam thuyết trình trong phần “Ký ức của binh sĩ nước Việt Nam Cộng Hòa”, còn phần “Ký ức của binh sĩ nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa”, ban tổ chức đã mời nhà văn công ng sán Báo Ninh, tác giả Nổi buồn chiến tranh phát hành trong nước sau năm 1991.(1)

Không hiểu vì lý do gì mà Việt Nam Đái Hác Đông Kinh Nghiên Cứu Ngoại Vá lại đứng ra tổ chức cuộc họp luận trên đây trong thời gian này? (2) Nhân đây, chúng ta thời sự liên quan hệ của Nhật Bản với Việt Nam từ đầu thế kỷ 20 cho đến nay.

1.- BÓP CHáT PHONG TRÀO ĐÔNG DU

Trong những thế kỷ trước, những người Nhật Bản đã nhiều lần đến Việt Nam giao thương buôn bán, nhất là khi các chúa Nguyễn mời ráng họ về An vào thế kỷ 17. Sách vở có ghi lại câu chuyện một thương nhân Nhật Bản tên là Araki Sotaro, tên Việt là Nguyễn Đái Long, đã đến buôn bán tại Hải An khoảng từ 1603 đến 1619, và đã cưới một cô gái Việt để làm dâu ở Nhật Bản.

Vào đầu thế kỷ 20, khi Phan Bái Châu (1867-1940) cùng Nguyễn Thành (1863-1911) tổ chức Duy tân hội tại tỉnh Quảng Nam, tôn Ká Ngoại Háu Cáng Đá (1882-1951) làm minh chủ, một cuộc đồng khởi đã diễn ra nhằm tài trợ cho đất nước.

Năm 1905, Phan Bái Châu cùng Tăng Bát Há (tên thật là Lê Thiáu Há, 1858-1906) xuống tàu rời Hải Phòng, qua Hồng Kông, lên Thượng Hải, rồi đáp tàu đi Kobe (Thán Há), và đến Yokohama (Hoành Tân). Tại đây, Phan Bái Châu gặp đồng chí Lê Long Khái Siêu (Liang Ch'i-ch'ao, 1873-1929), một nhà duy tân Trung Hoa đang lưu vong ở Nhật Bản sau Mậu Tuất chính biến (1898). Lê Long Khái Siêu hết sức ngạc nhiên Phan Bái Châu, đưa ông đến Tokyo (Đông Kinh), giới thiệu với tổ chức Khuyán Dáng Nghá (Inukai Ki, 1855-1932). Nhờ Khuyán Dáng Nghá, Phan Bái Châu gặp đồng chí bá tước Đái Ôi Tráng Tín (Okuma Shigenobu, 1838-1922), thủ lĩnh Dân Đáng Nhật Bản. Cả ba ông Lê Long Khái Siêu, Khuyán Dáng Nghá và Đái Ôi Tráng Tín đều khuyên Phan Bái Châu nên đến Ká Ngoại Háu Cáng Đá cùng các thanh niên sang Nhật du học để phục vụ nước.

Sau khi nhận Lê Long Khái Siêu lên hành trình Việt Nam vòng qua quần đảo Nhật Bản, Phan Bái Châu rời Việt Nam vào tháng 8-1905. Ông mượn vào Huá hội ý với Ká Ngoại Háu và các bạn đồng chí, những bạn Pháp truy nã nên Phan Bái Châu liền trở sang Nhật.

Lán đi náy, Phan Bái Châu cùng Đáng Tá Kánh đem theo ba thanh niên. Sang đán Yokohama, đá cá đá c kinh phí lo viác Đáng du, theo lái khuyán cáa Láng Khái Siêu, Phan Bái Châu viát bài “Khuyán quác dán tá trá du hác ván”(Bài ván kêu gái quác dán giáp đá viác du hác). Phan Bái Châu cháa káp gái bài ván náy vá nác, đá cá thêm sáu thanh niên Viát Nam háng áng Đáng du đán gáp áng. Ngái cáng đáng, khá khán tài chánh cáng trám tráng. Các áng Táng Bát Há và Đáng Tá Kánh phái quay vá Quáng Đáng (Trung Hoa) gáp Láu Ván Phác, táng Cá Đen cũ, vay tián gái gáp qua cho Phan Bái Châu, rái cá hai đám “Khuyán quác dán tá trá du hác ván” trá vá nác ván đáng. Trong chuyán vá nác náy, Táng Bát Há tá trán tái Huá vào cuái nám 1906 vá báo bán.

Trong khi đá, vào đáu nám 1906 (bán ngá), Phan Bái Châu qua Háng Cáng đán Ká Ngoái Háu Cáng Đá váa á trong nác thoát ra. Hai áng lán Quáng Đáng thám Láu Ván Phác. Tái đáy, các áng gáp Phan Chu Trinh cáng váa mái qua, rái cá ba cáng đá Nhát Bán.

Đá ká niám viác Ká Ngoái Háu Cáng Đá đán Yokohama vào nám bán ngá (1906), trá sá cáa phong trào Đáng Du tái đáy đá cá đát tán là Bán Ngá Hián. Lác đáu, du hác sinh đá cá gái theo hác Chán Vá Hác Hiáu (tráng má mang truyán tháng tháng vá) và Đáng Á Đáng Ván Thá Vián (nhà sách cho Đáng pháng cháu Á cáng ván tá, ván háa). Cáng ngáy sinh vián du hác cáng đáng. Phan Bái Châu thán láp Cáng Hián Hái (hái phác vá đáng gáp cho xá hái). Hái náy đá cá trách viác du hác cáa khoáng 200 thanh niên Viát Nam tái Nhát.

Nhán tháy viác thanh niên Viát Nam qua Nhát du hác là ká hoách cáa phong trào yáu nác Viát Nam muán đáo táo nhán tài đá trá vá cháng lái chánh quyán báo há Pháp á Viát Nam, nán Pháp lián tháng láng tháng vái Nhát Bán đá gát bá viác náy. Hai bán ký hiáp áng ngáy 10-7-1907 theo đá Pháp nháng cho Nhát mát sá quyán lái kinh tá Đáng Đáng, ngác lái Nhát phái giái tán các hái Viát Nam tái Nhát, và trác xuát tát cá các du hác sinh Viát Nam ra khái đát Nhát.(3) Cá lá vá nháng bián đáng mái xáy ra á trong nác vào đáu 1908, ngái Pháp yáu cá Nhát Bán thác hián ngáy hiáp đán háng ngáy 10-7-1907.

Nguyên vào đáu nám 1908, tái mián Trung, dán cháng nái lán biáu tán cháng sáu cao thuánáng tá tháng 3 đán tháng 6, tháng đá cá gái là Trung Ká dán bián. Tiáp đá tái Hà Nái, ngáy 27-6-1908 mát nhám lán khá đá chá tráng cuác đáu đác lán Pháp vái sá tiáp áng cáa lác láng Hoáng Hoa Thám. Hai cuác nái đáy náy khián Pháp cáng quyát tám thác hái chánh phá Nhát gáp rát trác xuát du hác sinh Viát Nam.

Chính phủ Nhật liên cho công sát bắt tập trung tập công du học sinh Việt Nam xuống tàu, và tập xuống ra khỏi nước Nhật vào tháng 8-1908. Có người ở Việt Nam, có người trốn sang Trung Hoa. Tháng 3 năm 1909, chính phủ Nhật bắt thành lập ra liên hợp xuống Ká Ngoái Háu Cáng Đá trong vòng 24 giờ, còn Phan Bái Châu trong vòng một tuần lễ.(4) Nhật thì là cuộc Đông du hoàn toàn thất bại.

2.- Bá RáI TRáN TRUNG LáP

Năm ngày sau khi Pháp đưa hàng Đác tái Âu châu, bá Ngoái giao Nhật gửi cho đái sá Pháp tái Nhật một tập hội học tập ngày 19-6-1940 buác nhà công má quyán Pháp tái Đông Đáng phái chấp nhận trong vòng 24 giờ: đóng cửa biên giới Hoa Việt, đình chỉ sá chuyên chở quân nhu báng đáng học xa qua Trung Hoa, đá cho Nhật kiểm soát việc đóng cửa biên giới và chuyên chở.

Trong tình trạng khẩn cấp, toàn quyền Pháp tái Đông Đáng là Georges Catroux (1877-1969) đành chấp nhận tập công nháng yêu sách của Nhật, và báo cáo với Pháp ngày 21-6-1940. Ngày 1-8-1940, chính phủ Nhật tuyên bố thiát lập Khái Thánh Váng Chung Đái Đông Á, theo đó các nước Đông Đáng và Indonesia đá coi là các quốc gia thân hữu. Lúc đó các nước Đông Đáng trên danh nghĩa vẫn còn lệ thuộc Pháp, nên chấp gia nhập vào Khái Thánh Váng Chung Đái Đông Á.

Đá có thể duy trì quyền cai trị ở Đông Đáng, Pháp thoáng thuyết với Nhật và ký một loạt nháng hiệp ước nháng cho Nhật nhiều đác quyền quân sự và kinh tế ở Đông Đáng. Với quân sự, theo hiệp ước ngày 30-8-1940, Nhật nhìn nhận chấp quyền Pháp tái Đông Đáng và sá toàn vẹn lãnh thổ Đông Đáng; ngược lại Pháp thả nhán đáa vá u việt của Nhật ở miền đông, đồng ý đưa quân đái Nhật đác học nháng một số tiến nghi quân sự ở Bắc Việt nhằm chấm dứt tranh chấp với Trung Hoa.

Sau hiệp ước trên, quân Nhật tiến tới Trung Hoa xuống Việt Nam. Nhân cơ hội này, Trán Trung Láp (? - 1940), cùng Hoàng Láng, có thêm Lý Đông A tác Nguyán Háu Thanh (1919-1947) chỉ huy Việt Nam Kiến Quốc Quân, đánh chiếm Lạng Sơn ngày 23-9-1940. Khi Nhật thả thuán với Pháp với nháng đái u kiện quân sự ngày 5-10-1940, quân đái Nhật liên ngưng yám trá nhóm Trán Trung Láp. Các ông chấp công không nổi, phải luián tránh.(5) Trán Trung Láp bá Pháp bắt tái Bắc Giang ngày 26-12-1940 và hai ngày sau Pháp xử bắn ông.

Sau vụ Phan Bội Châu và hàng ngàn nhân vật Đông du bị Nhật trục xuất ra khỏi đất Nhật năm 1908, đây là một kinh nghiệm lịch sử nên đưa cho thấy người Nhật ngoài luôn luôn lợi dụng các lợi thế ngoại giao để làm đòn bẩy trong thuyết phục đối phương; đến khi thuyết phục xong, họ liền biến lợi thế ngoại giao thành lợi thế tiêu diệt.

3.- GÂY RA NỖN ĐỐI NĂM 1945

Có nhiều nguyên nhân gây ra nỗi đối năm 1945 tại Bắc Việt, trong đó nguyên nhân chủ yếu bắt nguồn từ chính sách Nhật Bản áp dụng tại Việt Nam trong thời chiến tranh (1939-1945).

Trong tập tài liệu “Chiến tranh châu Á trong tầm mắt chúng ta”, một người Nhật Bản, ông Yoshizawa Minami đã viết:

“...Tình hình khu vực Việt Nam thật đáng bi thảm do sự có mặt thực sự xuyên suốt 80 ngàn quân ta và 200 ngàn lính Nhật hầu như đã khiến tình trạng kinh tế ở đây hoàn toàn đổ vỡ...”

“...Đông Dương có vị trí then chốt đối với Nhật Bản và lợi thế thực. Ngoài lợi thế giao thông khu vực vào Nhật, quân đội Nhật còn rút cạn một phần lớn nguồn giao thông lao động tiếp tế cho các mặt trận đang lan rộng ra khắp Á Châu và khu vực Thái Bình Dương. Đây chính là nguyên nhân trực tiếp gây nên chiến đói cho 2 triệu người Việt năm 1945...”(6)

Quân đội Nhật hiên diện tại Việt Nam và Đông nam Á càng ngày càng đông. Do đòi hỏi của Nhật Bản, nhà cầm quyền Pháp ra lệnh một cách độc đoán buộc nông dân phải thay đổi cách thức canh tác, từ thức canh cây thực phẩm, qua đa canh và cây thực phẩm, và cây kỹ nghệ.

Nói cách khác, người Pháp buộc người nông gia Việt Nam phải bỏ bớt các cánh đồng lúa để trồng bông vải, đay, gai, cây có dầu. Người nông gia không nên vay lãi để đáp ứng nhu cầu nguyên vật liệu của Đông Dương vì đồng nghiệp Pháp gặp khó khăn, và để cung ứng cho thị trường Nhật Bản do áp lực của Nhật Bản. Ngày 4-8-1943, báo Lßc Tßnh Tân Văn loan tin rằng Nhật Bản yêu cầu trồng cây gai ở Bắc Kỳ và diện tích tăng diện tích trồng gai lên tới 10.000 mẫu để có thể sản xuất 2.600.000 chiếc bao gai. Trong vòng ba năm, diện tích trồng cây không gia tăng gấp hai trên toàn cõi Đông Dương, từ 88.200 mẫu năm 1942 lên đến 154.517 mẫu năm 1944. Riêng tại Bắc Việt, diện tích này tăng hơn gấp hai, từ 18.850 mẫu năm 1942 lên đến 42.546 mẫu năm 1944.

Những hoa màu chính giúp xuất khẩu, vì đó là đại phi nhiều để dành cho việc trồng các loại cây không. Dân chúng nông thôn đối kháng dành nhß vào vài loại thực phẩm phải sản xuất qua ngày. Trong khi đó, theo thống kê hàng ngày 19-8-1942, nhà cầm quyền Pháp tại Đông Dương sản xuất cùng sang Nhật trên 1.000.000 tấn gạo hàng tuần nhß sang Nhật trong các vụ mùa 1942-1943.

Đß bßo đßm thi hành việc này, Pháp lập ra những kho gạo an toàn. Viên thống sứ Pháp ở Bắc Kỳ còn buộc các làng xã phải lập những kho để trữ thßng ßng vßi sản lượng lúa gạo của làng đó, để có thể đáp ứng yêu cầu của nhà cầm quyền.

Trong khi lúa gạo khan hiếm, người Pháp lại mua gạo để trữ trong các kho quân lương. Người Nhật cũng hành động như thế, và đến tháng 5-1945, người Nhật đã tích lũy một số gạo để dùng trong sáu tháng cho Quân đoàn thứ 38 của họ ở Đông Dương.(7)

Nhßn đối bùng nổ mùa thu năm 1944 trở đi khi thời tiết xấu làm cho vụ mùa năm này tiếp tục bị hư hỏng. Trong khi dân chúng đói kém, kho gạo của Pháp và Nhật luôn luôn đầy đủ. Kawai, một người Nhật, quản lý kho gạo ở Nam Định, nói về nạn đói rằng người Nhật, đã không làm:

“Tôi mất khu nhà thờ Thiên Chúa giáo [Nhßt dùng làm kho], gạo chứa đầy trong kho, tôi thấy người chết đói ngã lảng dßc đường suốt từ Nam Định lên tới Hà Nội, tôi đã cố thuyết phục tùy viên kinh tế của tôi ở quán Nhật mà các kho gạo đó những họ không nghe...”(8)

Ván nô đôoi nôy, nhiôu tái liôu cho tháy sá ngá i chát lán đán 2.000.000. Giáo sá David G. Marr trong sách Vietnam 1945, The Quest for Power [Việt Nam 1945, đi tìm quyán lác] cho ráng con sá nôy cô phán phóng đái, nhông áng cũng phái công nhán tái thiôu sá ngá i chát tá 1.000.000 trá lán.(9)

Tái Nhát Bán, Hoa Ká thá quá bom nguyán tá đáu tián xuáng thánh phá Hiroshima ngáy 6-8-1945 đá giát chát 130.000 ngá i, vá quá bom thá nhá xuáng Nagasaki ngáy 9-8-1945, giát chát 75.000 ngá i. Sá tá vong cáa cá hai vá nám bom nôy cáng lái khoáng trán 200.000 ngá i. Thá má ngá i Nhát ghi nhá mái vá cho đán nay ván côn cô ngá i oán hán. So vái sá ngá i chát trong nôn đôoi 1945 á Viát Nam, con sá đô mái chá báng mát phán nám nôu theo tháng ká cáa David G. Marr, vá chá báng mát phán mái nôu theo các tái liôu khác.

Mát đái u đáng thám á đáy lá nôn đôoi nôm 1945 lám cho dán chông Viát Nam ngháeo đôoi, khá các, đá táo môi tráng thuán tián vá thách háp cho cáng sán Viát Nam phát trián. Đáng Cáng Sán lôc đô nôp đái danh nghiáa mát trán Viát Minh. Viát Minh đá lái đáng nôn đôoi do Nhát Bán gáy ra báng hai cách:

Thá nhát, Viát Minh xôi dán cháng đái viác tráng mua lôa gáo, xôi dán đánh phá các kho lôa. Trong cán ngháeo đôoi tông quán, cá ngá i báy cho pháng cách kiám gáo đá án, nán dán chông háng áng khá đông.

Thá nhái, lái đáng viác chánh phá tiáp tá đá cáu đôoi á mián Bác, Viát Minh ám thá má chán bát nháng chuyán xe hay nháng chuyán ghe chá gáo tá mián Nam ra, rái Viát Minh đám tiáp tá cho nháng mát khu cáa há.(10) Trong cán đôoi, cá ngá i đánh phái lán mát khu gia nháp Viát Minh đá đác chia phán gáo cáp đác cho qua nôn đôoi. Hánh đáng cáa Viát Minh lám cho viác tiáp tá gáo tá Nam ra Bác cáng trán nán khô khán. Tá đôoi, nôn đôoi cáng trám tráng. Nôn đôoi cáng trám tráng thá Viát Minh cáng đá hoát đáng tuyán truyán, kách đáng quán chông. Nôi theo ngán ngá dán gian Viát Nam, Viát Minh đông lá “váa án cáp váa lá làng”. Đác biát hán náa, sau ngáy 2-9-1945, Viát Minh cáng sán tá chá thu toán bá tián bác cáa các quá cáu đôoi trán toán quác,(11) nghiáa lá cáp pá tái tái sán cáa nháng ngá i đáng đôoi, do nháng ngá i háng tám kháp nán cá giôp đá.

4.- ĐỔ CHÁNH TRÊN ĐÔNG LUI QUÂN

Nhật trên đã viết, ngày 19-6-1940 Nhật Bản buộc Pháp mở cửa Đông Dương cho quân đội Nhật Bản vào. Sau đó Nhật Bản lập khiếm quốc Đông Á ngày 1-8-1940 theo đó các nước Đông Dương và Indonesia được coi là các quốc gia thân hữu. Dưới sự tràn quân qua kiểm soát hoàn toàn Đông Dương, hoàng đế Nhật viết chính quyền Pháp tồn tại ở đây. Lý do chính là vì lúc đó, chính quyền Pháp ở Đông Dương trở thành chính quyền Pétain đóng ở Vichy, miền nam nước Pháp. Chính phủ Pétain đã đưa hàng đầu và bộ đầu chỉ huy.(12) Đầu là để mình cửa Nhật, nên Nhật không sợ chính quyền Pháp ở Đông Dương lật lọng. Nhật Bản khi phải lo việc cai trị mà cũng cho Pháp cầm quyền dưới hình thức cửa Nhật Bản.

Vào năm 1944, tình hình thay đổi. Ngày 23-8-1944, quân đội Đông minh tiến vào Paris. Tổng thống Charles de Gaulle (1890-1970) lập chính phủ lâm thời. Về hành chính, chính quyền Pháp tại Đông Dương trở thành chính phủ Paris. Chính phủ Paris lúc này lại chỉ huy đầu, nên Nhật lo ngại chính quyền Pháp tại Đông Dương vắng mặt như Paris mở cửa cho quân đội Đông minh đổ bộ vào Đông Dương đánh tiếp hậu quân đội Nhật. Do đó, Nhật quyết định tổ chức cuộc hành quân Meigo, đổ bộ chính quyền Pháp tại Đông Dương ngày 9-3-1945.

Sau khi đổ bộ xong, sáng ngày 11-3, đội số Nhật là Yokoyama đến yết kiến vua Bảo Đại (trị vì 1925-1945) tại điện Thái Hòa (trong hoàng thành Huế), giới thiệu hoàng hành động mới của Nhật tại Việt Nam, tuyên bố trao trả nền độc lập lại cho Việt Nam, đồng thời kêu gọi Việt Nam cùng các nước Đông Dương gia nhập khiếm quốc Đông Á do Nhật đứng đầu. Thốt ra, Nhật Bản muốn thay Pháp làm chủ Đông Dương, tiếp tục chính sách cửa Pháp, thực hiện chiến lược quân sự cửa Nhật Bản, nên viết chính quyền Việt Nam tồn tại nhằm phân trách nhiệm hành chính cai trị bản xứ, chủ Nhật chỉ làm gì nhiệm vụ của Pháp cho nền độc lập Việt Nam.

Vua Bảo Đại, theo đường kín đáo cửa người Nhật, đã đưa Trần Trọng Kim (1883-1953) là tiến bộ lý luận các (thực tiễn).(13) Trần Trọng Kim là một nhà văn hóa nổi tiếng trong học giới. Tuy do Pháp đào tạo nhưng ông không thân Pháp, và được Nhật chú ý ngay khi Nhật đến Đông Dương.(14)

Nếu các Trán Tráng Kim gồm những chuyên gia tân hác (mát giáo sá, hai ká sá, bán bác sĩ, bán luật sá). Đác biệt chính phủ náy không có bá Quác phòng, hay bá An ninh. Đây là ý đá của Nhát muán nám toàn bá ván đá quác phòng và an ninh chá không giao phó cho chính phủ Trán Tráng Kim, đáng thái buác chính phủ náy lá thuác vào chính sách chung của Nhát tái Đông Nam Á. Vì cá giữ gìn an ninh trong nác do quân đái Nhát Bán đám trách.

Sau khi Hoa Ká thả hai quá bom nguyên tá xuáng đát Nhát, Nhát hoàng tuyên bá đáu hàng vô đáu kián ngày 14-8-1945. Theo tinh thán của tái háu thá Potsdam do Đáng minh đáa ra ngày 26-7-1945,(15) quân đái Nhát tái Đông Đáng bá giái giái, trán tên tái liát, ngáng hoát đáng. Chính phủ Trán Tráng Kim không có quân đái đá tiáp tác duy trì an ninh, nên Viát Minh cáng sán mái lái đáng thái cá mà láng hành. Đây chính là mát trong những háu quá của viác Nhát Bán ép chính phủ Trán Tráng Kim không đác láp bá Quác phòng và không tá chác quân đái.

Vá hành chánh, Nhát đáo chánh lát đá Pháp ngày 9-3-1945, nháng không trao trá toàn bá chá quyán đát nác lái cho chính quyán Viát Nam, mà mãi đán tháng 7-1945, sau các cuác tháng láng của Trán Tráng Kim, toàn quyán Nhát là Tsuchihashi mái cháu trá lái cho chính phủ Viát Nam ba thành phá nháng đáa Hà Nái, Hái Phòng và Đà Náng tá 20-7-1945.(16) Sau khi lãnh quá bom nguyên tá đáu tiên ngày 6-8-1945 tái Hiroshima, Nhát biệt mình sáp thát trán, mái đáng ý giao Nam Bá (17) lái cho Viát Nam tá ngày 8-8-1945, nháng do tình hình xáo trán, chính phủ Trán Tráng Kim cháa thi hành đác viác bàn giao Nam Bá trá vá lái chính phủ Viát Nam thì Nhát Bán Nhát lãnh quá bom nguyên tá thá nhì ngày 9-8 và đáu hàng ngày 14-8-1945.

Cuác đáo chánh ngày 9-3-1945 cháng qua là mát hành đáng chián thuát của Nhát Bán, tránh bá Đáng minh tán công táp háu, trên bác đáng co cám lui quân trá vá bán đáa Nhát Bán sau khi đán đán thát bái á Đông Nam Á trác sác phán công của Đáng minh, chá không phái là mát hành đáng hào phóng giái thoát Viát Nam ra khỏi bàn tay thác dân Pháp.

5.- HáNG LáI NHá CHIáN TRANH VIáT NAM

Sau thá chián thá nhì, Nhát Bán thát trán. Đát nác Nhát Bán kiát quá, hàng triáu ngái bá giát. Nán kinh tá Nhát Bán suy thoái mát cách trám tráng. Năm 1947, hián pháp mái của Nhát Bán ra đái, Nhát hoàng chá còn giá tác vá táng tráng, nác Nhát theo đái nghá chá. Ngày

8-9-1951, Nhật ký ký kết vßi Mß Hißp ßc Hoà bình và Phòng thß chung tßi San Francisco. Kßt 1952, Nhật Bßn hoàn toàn phßc hßi chß quyßn chính trß, chß trß qußn đßo Ryukyu ß phía nam, trên cß thành phß Okinawa, đßc giao trß vß Nhật Bßn năm 1972.

Sß dĩ Hoa Kß sßm trao trß đßc lßp lßi cho Nhật Bßn vß tình hình Á Châu sau thß chißn thß nhß bißn chuyßn mau lß.

Trßc hßt, tßi Trung Hoa, Mao Trßch Đông (Mao Zedong, 1893-1976) thßng thß, tuyên bß thành lßp nßc Cßng Hoà Nhân Dân Trung Hoa tßi Bßc Kinh ngày 1-10-1949. Sau đß, quân đßi cßng sßn tràn xußng chißm Qußng Tây ngày 1-12 và làm chß Vân Nam khi tßng Lß Hán (Lu Han) đßu hàng cßng sßn ngày 11-12-1949. Nhß thß Hoa lßc hoàn toàn rßi vào tay cßng sßn. Chính phß Trung Hoa Dân Qußc cßa Trung Hoa Qußc Dân Đßng di tßn ra đßo Đài Loan. Tß đßy, Trung Hoa đßc chia thành hai nßc theo hai thß chß chính trß hoàn toàn trái ngßc nhau.

Thß hai, sau thß chißn thß nhß, Cao Ly đßc chia ß vĩ tuyßn 38 thành hai khu vß c chißm đßng: phía Bßc do Liên Xô và phía Nam do Hoa Kß. Tßi mißn Nam, năm 1948 qußc hßi đßc bßu ra và soßn thßo hißn pháp, công bß thành lßp Cßng Hoà Cao Ly (Republic of Korea), thß đß là Hán Thành (Seoul). Lý Thßa Vßn (Syngman Rhee, 1875-1965) trß thành tßng thßng đßu tiên ngày 17-7-1949. Tßi mißn Bßc, Cßng Hoà Dân Chß Nhân Dân Cao Ly (Democratic People's Republic of Korea) đßc thành lßp ngày 9-9-1949, thß đß là Bình Nhßng (Pyongyang) do Kim Nhật Thành (Kim Il Sung, 1912-1994) làm chß tßch.

Ngày 25-6-1950, Bßc quân cßng sßn xâm lßng Nam Cao Ly, chißm Hán Thành. Theo đßng hß cßa Hoa Kß, ngày 27-6-1950 Liên Hißp Qußc ra ngß quyßt yßu cßu các nßc hßi vißn giúp Nam Cao Ly. Ngày 12-9-1950, đßi tßng Douglas MacArthur (1880-1964) cßm đßu quân đßi LHQ, bßt thßn đß bß vào Cao Ly ß Inchon. Quân LHQ đßy lui Bßc quân, tái chißm Hán Thành ngày 19-9, tißp tßc truy đßi Bßc quân, vßt vĩ tuyßn 38, chißm Bình Nhßng và tißn đßn sông Áp Lßc (Yalu River), vùng biên gißi Mßn Châu (Trung Hoa).

Ngày 26-11-1950, khoßng 250.000 quân Cßng Hoà Nhân Dân Trung Hoa vßt biên gißi giúp Bßc Cao Ly, đßy lui quân Liên Hißp Qußc xußng phía Nam, chißm Hán Thành. Tßng thßng Hoa Kß là Harry Truman cß tßng Matthew Ridgway (1895-1993) thay thß tßng MacArthur. Quân

LHQ đßy lui cßng qußn khßi vĩ tuyßn 38 tháng 1-1951. Cußc thßng thuyßt bßt đßu tß tháng 7-1951, và hai bên ký hißp pßc Bàn Môn Đßm (Panmunjon) ngày 27-7-1953, lßy vĩ tuyßn 38 chia hai Cao Ly, nhßng Nam Cao Ly đßc thêm mßt ít đßt đai so vßi thßi kỳ trßc chiến tranh.

Thß ba, chiến tranh Việt Nam bßt đßu gây cßn cũng tß đßu thßp niên 50. Lúc đßu Hoa Kß còn ngßn ngßi chßa mußn dính líu vào Đông Dßng, nhßng sau khi Mao Trßch Đông thßng thß Trung Hoa, Hoa Kß lo ngßi sß bành trßng cßa cßng sßn, nên đã thßa nhßn chß đß Qußc Gia Việt Nam do Qußc trßng Bßo Đßi lãnh đßo ngày 4-2-1950 và Anh ngày 7-2-1950. Ngày 22-10-1950, đßi sß Hoa Kß đßu tiên tßi Việt Nam là Donald Health (1894-1981) trình uß nhißm thß lên qußc trßng Bßo Đßi tßi Đà Lßt. Qua trung gian Pháp, Hoa Kß càng ngày càng tăng vißn cho Đông Dßng. Ngày 1-5-1950, tßng thßng Hoa Kß là Harry Truman (1884-1972) tuyên bß giúp Đông Dßng 10 trißu Mß kim qußn vißn và 750.000 Mß kim vißn trß kinh tß. Phßi đoàn Cß vßn Qußn sß Mß (MAAG = Military Assistance Advisory Group) ở tßi Đông Dßng đßc thành lßp tß tháng 8 và đßn ngày 4-10-1950, Hoa Kß cß tßng Francis G. Brink làm trßng phßi đoàn. Kß tß thßa pßc ký kßt ngày 7-9-1951 tßi Sài Gòn, Hoa Kß sß vißn trß kinh tß trßc tißp cho Việt Nam. (Vißn trß qußn sß vßn phßi qua trung gian Pháp).

Trßc tình hình trên, Hoa Kß vßi vàng trß đßc lßp cho Nhßt Bßn. Vßi Hißp pßc San Francisco ngày 8-9-1951 làm lá chßn an toàn, Nhßt Bßn khßi lo vißc phòng thß, tß chßc qußc phòng, nên đßn mßi nß lßc vào công cußc tái thißt đßt nßc, phßc hßng kinh tß tß đßu thßp niên 50. Tß bßn Hoa Kß đß vào đßu tß khá nhißu, du nhßp luôn cß kß thußt tân tißn giúp nßn kß nghß Nhßt Bßn phát trißn nhanh chóng.

Đßm đßc bißt, nhß chiến tranh Cao Ly (1950-1953) và tißp đó là chiến tranh Việt Nam(1954-1975), kß nghß trang bß, sßn xußt hàng tiêu dùng trong đß các ngành nghß Nhßt Bßn bßc phát mßnh mß. Nguyên nhân không phßi vì Nhßt Bßn trao đßi buôn bán nhißu vßi Cao Ly hay Việt Nam, nhßng nhß cung cßp hàng tiêu dùng cßa cho nhu cßu cßa qußn đßi Hoa Kß và Đßng minh & Cao Ly cũng nhß Việt Nam.

Qußn đßi Hoa Kß đßc gßi sang Á châu, khá lßn, nhßt là trong chiến tranh Việt Nam. Có lúc khoßng 500.000 qußn Hoa Kß có mßt tßi Việt Nam Cßng Hòa. Nßu tính nhßng lßt binh sĩ luân phiên thay đßi phßc vß tßi Việt Nam theo nhißu đßt, thì trên chßc trißu lßt binh sĩ Hoa Kß đã có mßt tßi Việt Nam tß 1954 đßn 1975. Nßu đßa hàng hóa tiêu dùng tß Hoa Kß qua phßc vß nhßng nhu cßu hßng ngày cßa binh sĩ Hoa Kß tßi Việt Nam thì quá xa, nên Hoa Kß đã đßt hàng tß

Nhật Bản, chuyển qua Việt Nam cho gạo, đồ dùng công và tiền vốn chuyển.

Trước năm 1975, hàng hóa Nhật Bản tràn ngập thị trường Việt Nam, từ ngoài Bản Hải vào tới Cà Mau bằng hai cách: thứ nhất là số lượng lớn đồ dùng cung cấp cho quân đội Hoa Kỳ và Đồng minh (trong số này, có cả người Việt Nam mua lấy hàng hóa từ các PX (18) của quân đội Hoa Kỳ); thứ hai là hàng hóa bán cho chính phủ Việt Nam Cộng Hòa như các loại máy cày dãi 60 mã lực, các loại nông cụ, nông cụ, các loại máy móc, xe cộ, các hàng hóa trang bị, nhất là số lớn phẩm vật thu hút tâm tiền. Thêm vào đó, qua con đường Sài Gòn - Tây Ninh, hàng hóa Nhật Bản chuyển qua thị trường Cao Miên.

Đó là chủ yếu nhưng lợi ích kinh tế không thể đo lường được do nền kinh tế du lịch đem lại. Hàng triệu quân nhân Hoa Kỳ nghỉ ngơi phép hoặc nghỉ ngơi tại các thành phố Nhật Bản, nhất là Okinawa, nơi đặt căn cứ quân đội Hoa Kỳ trên quần đảo Ryukyu. Chính nhưng ngành du lịch Nhật Bản phát triển, mà cả các nước Đông Nam Á như Thái Lan, Phi Luật Tân, Indonesia cũng hưởng lợi theo.

Từ thập niên 1980 trở đi, Nhật Bản trở thành nước có nền kinh tế đứng thứ nhì trên thế giới sau Hoa Kỳ, trước các nước Tây Âu. Phép lợi kinh tế Nhật Bản chuyển qua là thị trường Việt Nam lúc đó với số hàng hóa của quân đội Hoa Kỳ và Đồng minh, giúp tiêu thụ hàng hóa Nhật và làm cho nền kinh tế Nhật chóng phát triển. Trong khi nhân dân Việt Nam đau khổ vì chiến tranh, bom đạn, thì nhờ đó nền kinh tế Nhật Bản lại phồn vinh hơn bao giờ cả.

Tóm lại, vào đầu thế kỷ 20, Nhật Bản trở nên hùng cường sau cuộc cạnh tranh của Minh Trị Thiên Hoàng (trị vì 1867-1912), Nhật Bản mua bán hàng hóa từ nước ra nước ngoài, nên khi gặp Phan Bội Châu, các chính khách Nhật hùa nhau ủng hộ duy tân. Nhưng hùa nhau rồi đi khi Pháp nhượng bộ một số quyền lợi kinh tế cho Nhật Bản. Từ đó, Nhật Bản sẵn sàng Việt Nam để phục vụ

cho nhu cầu chiến tranh của Nhật Bản. Nhật Bản đã gây nhßng thißt hại nhßng nß đßi vßi dân tßc Việt Nam, nhßt là nhßng yêu sách lßng thßc phßc vß đoàn quân vßn chinh Nhật Bản làm cho nhân dân Việt Nam lßm than, tßo môi trßng cßng sßn phát trißn, và gây ra nhßn đối đßa đßn hai trißu sinh linh vßt ißu ngßt ở Bắc Việt. Chính mßt ngßi Nhật đã tßcáo rßng: *“gßo chßa đßy ở pß trong kho, lßi thßy ngßi [Việt Nam] chßt đối ngß lßng đßc đßng sßt ở Nam Đßnh lên ở Hà Nội, tôi đã cß thßy tß phßc tßy viên kinh ở cßa đßi sß quán Nhật mß các kho gßo đó nhßng hß không nghe.”*

Sau đó, khi Nhật Bản bßt đßu phßc hßng kinh tế sau thß chiến thß nhì, Việt Nam lßn đßn vì cußc chiến ý thßc hß do đßng Cßng Sßn Việt Nam gây ra, Nhật Bản đã hßng lßi quá nhißu tß chiến tranh Việt Nam.

Nhật Bản cũng đã kißm cách bù đßp cho Việt Nam bßng nhßng giúp đß nhß gißt. Dßi iß thßi Đßnh nhßt Cßng Hòa, ngày 13-5-1959, Nhật Bản ký kßt thßa đßc vßi Việt Nam Cßng Hòa trß 39 trißu Mß kim đß bßi thßng thißt hại trong thß chiến thß nhì, và giúp Việt Nam Cßng Hòa vay 7,5 trißu Mß kim đß tái thißt đßt nßc.(19) Nhật Bản còn vßn trß Việt Nam Cßng Hòa xây đßng hß thßng thßy đßn Đa Nhim. Ngày nay, theo tin các báo, Nhật Bản giúp chß đßc cßng sßn Hà Nội đßng cßu Cßn Thß qua sông Hßu, đß tính ban đßu là sß thi hành năm 2001, nhßng cho đßn nay, gßn hßt năm rßi mà vßn chßa đßc bßt đßu.

Lßch sß là nhßng vißc đã qua trong quá khứ. Không ai có thß nßu kéo thßi gian, không ai có thß sßa đßi đßc nhßng vißc đã xßy ra. Dù ngày nay Nhật Bản có bßi thßng nhißu tißn cßa đi nßa, thì hai trißu ngßi cũng đã chßt hßn 50 năm. Bù đßp, bßi thßng nhißu hay ít, đßu đó tuy quan trßng, nhßng quan trßng hßn nßa là tß bißn cß đßu thßng năm 1945 cho đßn nay, Nhật Bản vßn còn thißu dân tßc Việt Nam mßt đßu. Đßu đó là lßi xin lßi chính thßc cßa chính quyßn Nhật Bản trßc nhân dân Việt Nam. Nhật Bản đã xin lßi Cao Ly vß nhßng bßo hành trong thßi gian chißm đßng và vßn đß bßt phßc nß làm nô lß tình đßc trong thß chiến 2. Nhật Bản đã xin lßi Trung Hoa vß bißn cß Nam Kinh tháng 11-1937, gißt hßi khoßng 300.000 ngßi. Tßi sao Nhật Bản chßa xin lßi Việt Nam vßn nßn đối năm 1945 vßi hai trißu ngßi chßt? Tßi sao nhà cßm quyßn cßng sßn Hà Nội, rßt hùng hß đßn áp các tu sĩ nhß Thích Qußng Đß, Thích Huyßn Quang, Nguyßn Văn Lý, lßi tß ra rßt rß sßt trßc tß bßn Nhật Bản, không dám mß mißng đòi hßi Nhật Bản phßi xin lßi Việt Nam nhß Trung Hoa và Cao Ly đã làm?